

**THÔNG TƯ**

**Quy định mức thu, nộp phí kiểm định phương tiện  
phòng cháy, chữa cháy; phí thẩm định phê duyệt thiết kế  
phòng cháy, chữa cháy và lệ phí cấp Căn cước công dân**

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách thuế;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định mức thu, nộp phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy; phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy và lệ phí cấp Căn cước công dân.*

**Điều 1. Mức thu, nộp phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy**

Tổ chức, cá nhân khi nộp hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy thực hiện nộp phí như sau:

1. Kể từ ngày có hiệu lực của Thông tư này đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp phí bằng 50% mức thu phí quy định tại Mục I, Mục II, Điểm 2 Mục VI, Mục VII, Mục VIII, Mục IX Phần A và Phần B Biểu phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy ban hành kèm theo Thông tư số 227/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy (sau đây gọi là Thông tư số 227/2016/TT-BTC) và 50% mức thu phí quy định tại Mục III, Mục IV, Mục V, Điểm 1 Mục VI Phần A Điều 1 Thông tư số 112/2017/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 227/2016/TT-BTC (sau đây gọi là Thông tư số 112/2017/TT-BTC).

Trong thời gian áp dụng mức thu quy định tại Khoản 1 Điều này, không nộp phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy theo mức thu quy định tại

Biểu phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy ban hành kèm theo Thông tư số 227/2016/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 112/2017/TT-BTC.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy theo mức thu quy định tại Biểu phí kiểm định phương tiện phòng cháy, chữa cháy ban hành kèm theo Thông tư số 227/2016/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 112/2017/TT-BTC.

### **Điều 2. Mức thu, nộp phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy**

Tổ chức, cá nhân khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp văn bản thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy thực hiện nộp phí như sau:

1. Kể từ ngày có hiệu lực của Thông tư này đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp phí bằng 50% mức thu phí quy định tại Điều 5 Thông tư số 258/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy (sau đây gọi là Thông tư số 258/2016/TT-BTC).

Trong thời gian áp dụng mức thu quy định tại Khoản 1 Điều này, không nộp phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy theo mức thu quy định tại Điều 5 Thông tư số 258/2016/TT-BTC.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp phí thẩm định phê duyệt thiết kế phòng cháy, chữa cháy theo mức thu quy định tại Điều 5 Thông tư số 258/2016/TT-BTC.

### **Điều 3. Mức thu, nộp lệ phí cấp Căn cước công dân**

Công dân Việt Nam từ đủ 14 tuổi trở lên khi làm thủ tục đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân, chuyển từ Chứng minh nhân dân 9 số, 12 số sang cấp thẻ Căn cước công dân thực hiện nộp lệ phí như sau:

1. Kể từ ngày có hiệu lực của Thông tư này đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí quy định tại Điều 4 Thông tư số 59/2019/TT-BTC ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí cấp Căn cước công dân (sau đây gọi là Thông tư số 59/2019/TT-BTC)

Trong thời gian áp dụng mức thu quy định tại Khoản 1 Điều này, không nộp lệ phí cấp Căn cước công dân theo mức thu quy định tại Điều 4 Thông tư số 59/2019/TT-BTC.

2. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp lệ phí cấp Căn cước công dân theo mức thu quy định tại Điều 4 Thông tư số 59/2019/TT-BTC.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 6 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020.



2. Các nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; tổ chức thu phí, lệ phí; các trường hợp miễn, không phải nộp lệ phí; kê khai, nộp phí, lệ phí; quản lý phí, lệ phí; chứng từ thu, công khai chế độ thu phí, lệ phí và các nội dung khác liên quan không quy định tại Thông tư này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 227/2016/TT-BTC, Thông tư số 258/2016/TT-BTC và Thông tư số 59/2019/TT-BTC.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn bổ sung. *h*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- UBND, Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CST (CST5). *h*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Vũ Thị Mai**